

ĐĂNG KÝ CHUYÊN ĐỀ TỔ CHỨC CẤP THÀNH PHỐ, CẤP CỤM NĂM HỌC 2026 - 2027 ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Ghi chú: Dòng chữ nghiêng dưới tên cột là gợi ý cách ghi; mỗi chuyên đề ghi 01 dòng riêng.

Trường hợp đăng ký 02 chuyên đề, sắp xếp thứ tự ưu tiên và nêu lý do ngắn gọn tại cột cuối. Không sử dụng biểu này để đăng ký chuyên đề cấp tổ, cấp trường.

Cụm CM	STT	Tên chuyên đề	Sự cần thiết/vấn đề thực tiễn	Mục tiêu, kết quả cần đạt	Đối tượng, phạm vi áp dụng	Nội dung của Chuyên đề	Đơn vị chủ trì, phối hợp	Dự kiến thời gian thực hiện và sản phẩm	Khả năng áp dụng, đánh giá hiệu quả, nhân rộng	Thứ tự ưu tiên / Ghi chú, lý do ưu tiên
	<i>Ví dụ</i>	<i>Ghi tên Chuyên đề</i>	<i>Nêu ngắn gọn sự cần thiết và nhu cầu thực tế cần tổ chức Chuyên đề</i>	<i>Nêu kết quả, chuyển biến cụ thể cần đạt sau khi thực hiện Chuyên đề</i>	<i>Đối tượng áp dụng của chuyên đề (CBQL, GV, HS); phạm vi áp dụng (cụm/TP)</i>	<i>Nêu ngắn gọn nội dung Chuyên đề</i>	<i>Ghi tên cơ sở/cụm chủ trì; đơn vị phối hợp nếu có.</i>	<i>Ghi tháng/quý dự kiến; sản phẩm (tài liệu, học liệu, video, kế hoạch, quy trình...)</i>	<i>Nêu khả năng chia sẻ, nhân rộng, hiệu quả nhân rộng</i>	<i>Ghi 1, 2; nêu ngắn gọn lý do: cấp thiết, mới/khó, nhu cầu rộng, đủ điều kiện tổ chức...</i>
16	1	Giáo dục trí tuệ nhân tạo trong dạy học tích hợp ở tiểu học nhằm phát triển năng lực AI và năng lực số cho học sinh.	Triển khai nội dung giáo dục Trí tuệ nhân tạo theo Khung nội dung giáo dục AI cho học sinh (<i>Quyết định số 2422/QĐ-BG DĐT</i>)	HS đạt được yêu cầu giáo dục Trí tuệ nhân tạo theo Khung nội dung giáo dục AI cho học sinh (<i>Quyết định số 2422/QĐ-BG DĐT</i>)	CBQL, GV, HS; Cụm	Dạy học tích hợp liên môn; giáo dục lòng ghép AI nhằm phát triển năng lực số cho học sinh	TH Lê Hồng Phong, phường Phù Liễn	Tháng 11; KHBD, video, kịch bản chương trình	Có khả năng chia sẻ, nhân rộng đến các trường Tiểu học	Nội dung mới và khó được triển khai trong năm học 2026-2027

Cụm CM	STT	Tên chuyên đề	Sự cần thiết/vấn đề thực tiễn	Mục tiêu, kết quả cần đạt	Đối tượng, phạm vi áp dụng	Nội dung của Chuyên đề	Đơn vị chủ trì, phối hợp	Dự kiến thời gian thực hiện và sản phẩm	Khả năng áp dụng, đánh giá hiệu quả, nhân rộng	Thứ tự ưu tiên / Ghi chú, lý do ưu tiên
	<i>Ví dụ</i>	<i>Ghi tên Chuyên đề</i>	<i>Nêu ngắn gọn sự cần thiết và nhu cầu thực tế cần tổ chức Chuyên đề</i>	<i>Nêu kết quả, chuyển biến cụ thể cần đạt sau khi thực hiện Chuyên đề</i>	<i>Đối tượng áp dụng của chuyên đề (CBQL, GV, HS); phạm vi áp dụng (cụm/TP)</i>	<i>Nêu ngắn gọn nội dung Chuyên đề</i>	<i>Ghi tên cơ sở/cụm chủ trì; đơn vị phối hợp nếu có.</i>	<i>Ghi tháng/quý dự kiến; sản phẩm (tài liệu, học liệu, video, kế hoạch, quy trình...)</i>	<i>Nêu khả năng chia sẻ, nhân rộng, hiệu quả nhân rộng</i>	<i>Ghi 1, 2; nêu ngắn gọn lý do: cấp thiết, mới/khó, nhu cầu rộng, đủ điều kiện tổ chức...</i>
14	3	Hành trình từ vui chơi đến tư duy Toán học khơi mở hứng thú học tập qua việc lồng ghép tiếng Anh cho trẻ Mầm non và học sinh Tiểu học.	Tăng cường sự liên thông trong giáo dục Mầm non – Tiểu học; đổi mới cách tổ chức hoạt động Toán theo hướng trực quan, trải nghiệm, tạo hứng thú cho trẻ và học sinh. Việc lồng ghép tiếng Anh ở mức độ phù hợp góp phần hình thành môi trường học tập tự nhiên, phát triển khả năng giao tiếp Tiếng Anh và tư duy toán học.	Giúp CBQL, GV có thêm cách tiếp cận và tổ chức hoạt động Toán theo hướng phá – trải nghiệm – tư duy – vận dụng; biết lựa chọn, lồng ghép từ ngữ tiếng Anh phù hợp; tăng hứng thú học tập và khả năng vận dụng kiến thức Toán của trẻ, học sinh.	CBQL, giáo viên Mầm non và Tiểu học; trẻ Mầm non và học sinh Tiểu học. Áp dụng, chia sẻ trong cụm chuyên môn và có khả năng nhân rộng trên địa bàn thành phố.	Làm rõ cơ sở và ý nghĩa của việc khơi mở hứng thú học chuỗi hoạt động từ vui chơi đến tư duy Toán học; chia sẻ phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm; cách lồng ghép tiếng Anh nhẹ nhàng, phù hợp, hiệu quả với từng độ tuổi; minh họa hoạt động thực tế ở Mầm non và Tiểu học.	Đơn vị đầu mối: Trường Tiểu học Lý Tự Trọng; phối hợp với trường Mầm non Bình Minh	Tháng 11 năm 2026	Nội dung có tính thực tiễn, dễ áp dụng, phù hợp với định hướng đổi mới phương pháp giáo dục và tăng cường liên thông Mầm non – Tiểu học. Có thể chia sẻ, điều chỉnh và nhân rộng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.	– Nội dung có tính liên thông, thiết thực; đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động theo hướng học mà chơi – chơi mà học, kết hợp phát triển tư duy Toán học với lồng ghép tiếng Anh một cách tự nhiên, phù hợp đặc điểm của trẻ Mầm non và học sinh Tiểu học. Qua đó, giúp trẻ hứng thú học tập, mạnh dạn giao tiếp tiếng Anh.
	4									
	5									

20	1	Tích hợp GD tài chính trong dạy học môn toán lớp 4-5 ở tiểu học nhằm phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh.	Sự xuất hiện của các phương thức thanh toán không tiền mặt, ví điện tử, ngân hàng số và các hình thức giao dịch trực tuyến đã thay đổi hoàn toàn cách thức xã hội vận hành dòng tiền. Trong bối cảnh đó, năng lực tài chính (NLTC) không còn là kiến thức chuyên biệt dành riêng cho các nhà kinh tế, mà đã trở thành một năng lực sinh tồn và kỹ năng sống thiết yếu cho mọi công dân toàn cầu đặc biệt là với các em học sinh lớp 4-5	Chuyên đề này giúp đồng bộ hóa phương pháp giảng dạy giữa giáo viên của ba trường cũ sau sáp nhập, tạo ra một sân chơi trí tuệ chung, thúc đẩy sự hợp tác và cộng hưởng tri thức. Đối với học sinh Khúc Thừa Dụ, chuyên đề mang lại cơ hội trải nghiệm học tập công nghệ cao, tiếp cận sớm với các kỹ năng của công dân số, giúp các em tự tin học tập, rèn luyện tư duy "thử - sai - cải tiến" và nuôi dưỡng lòng nhân ái biết sẻ chia với cộng đồng hằng ngày. Việc tích hợp giáo dục tài chính vào môn Toán mang lại lợi ích kép cho cả hai nội dung. Về phía môn Toán, bối cảnh tài chính thực tiễn sẽ thổi một luồng sinh khí mới vào các giờ học	Cả trường/cấp thành phố						
----	---	---	--	---	--------------------------------	--	--	--	--	--	--

Cụm CM	STT	Tên chuyên đề	Sự cần thiết/vấn đề thực tiễn	Mục tiêu, kết quả cần đạt	Đối tượng, phạm vi áp dụng	Nội dung của Chuyên đề	Đơn vị chủ trì, phối hợp	Dự kiến thời gian thực hiện và sản phẩm	Khả năng áp dụng, đánh giá hiệu quả, nhân rộng	Thứ tự ưu tiên / Ghi chú, lý do ưu tiên
	<i>Ví dụ</i>	<i>Ghi tên Chuyên đề</i>	<i>Nêu ngắn gọn sự cần thiết và nhu cầu thực tế cần tổ chức Chuyên đề</i>	<i>Nêu kết quả, chuyển biến cụ thể cần đạt sau khi thực hiện Chuyên đề</i>	<i>Đối tượng áp dụng của chuyên đề (CBQL, GV, HS); phạm vi áp dụng (cụm/TP)</i>	<i>Nêu ngắn gọn nội dung Chuyên đề</i>	<i>Ghi tên cơ sở/cụm chủ trì; đơn vị phối hợp nếu có.</i>	<i>Ghi tháng/quý dự kiến; sản phẩm (tài liệu, học liệu, video, kế hoạch, quy trình...)</i>	<i>Nêu khả năng chia sẻ, nhân rộng, hiệu quả nhân rộng</i>	<i>Ghi 1, 2; nêu ngắn gọn lý do: cấp thiết, mới/khó, nhu cầu rộng, đủ điều kiện tổ chức...</i>
				vốn dĩ thường bị coi là khô khan, trừu tượng. Thay vì bắt học sinh thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với những con số vô hồn, giáo viên đặt các con số đó vào bối cảnh mua sắm, tích lũy heo đất hay sẽ chia giúp đỡ bạn nghèo. Lúc này, học sinh thấy rõ ý nghĩa thực tế của Toán học hằng ngày, từ đó kích thích động cơ học tập tự thân của các em.						

10	6	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) – Khơi nguồn hứng thú trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2	Triển khai nội dung giáo dục Trí tuệ nhân tạo theo Khung nội dung giáo dục AI cho học sinh (<i>Quyết định số 2422/QĐ-BGDDT</i>) nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh trong môn Tự nhiên và Xã hội (TN&XH) lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018 – Mô ra nhiều cơ hội cho GV đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng Công nghệ thông tin và Trí tuệ nhân tạo (AI) vào bài dạy giúp bài học trở nên trực quan, sinh động hơn – Ứng dụng Công nghệ thông tin và Trí tuệ nhân tạo (AI) vào bài dạy giúp học sinh tập trung cao, hứng thú học tập. Giáo viên có khả năng ứng dụng các công cụ AI thể hệ mới (tạo ảnh, video, âm thanh, trợ lý ảo...) tích hợp hiệu quả vào bài giảng.	Giúp giáo viên làm chủ các công cụ AI cơ bản để thiết kế tư liệu giảng dạy sinh động (hình ảnh, nhân vật ảo, câu chuyện tương tác). Xây dựng các tiết học TN&XH lớp 2 giàu tính trực quan, khơi gợi tò mò và hứng thú học tập tự nhiên cho học sinh. HS đạt được yêu cầu giáo dục Trí tuệ nhân tạo theo Khung nội dung giáo dục AI cho học sinh (<i>Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT</i>) Giáo viên tham gia chuyên đề nắm vững nguyên tắc và thao tác tạo sản phẩm học tập I. - Tăng chỉ số hứng thú và mức độ chủ động tham gia bài học của học sinh trong các tiết dạy thực nghiệm.	Cả trường/cụm/cấp thành phố						
----	---	--	--	--	-----------------------------	--	--	--	--	--	--

